



Độc Sinh tử bì lao của Mạc Ngôn: Từ luân hồi đến suy ngẫm về văn học Việt Nam đương đại

ISSN: 2734-9195

10:30 01/03/2026

Vấn đề đặt ra đối với văn học Việt Nam không nằm ở sự mô phỏng hình thức, mà ở tinh thần sáng tạo: làm thế nào để những nguồn tư tưởng từng định hình bản sắc dân tộc, trong đó có Phật giáo được tái sinh trong những cấu trúc nghệ thuật mới.

Trong tiến trình văn học Trung Quốc đương đại, Mạc Ngôn được xem là một trong những gương mặt tiêu biểu nhờ bút pháp hiện thực pha trộn huyền ảo và khả năng kết hợp truyền thống văn hóa phương Đông với hình thức tự sự hiện đại. Tiểu thuyết *Sinh tử bì lao*, khơi nguồn cảm hứng từ tư tưởng lục đạo luân hồi của Phật giáo [1], là minh chứng rõ nét cho phong cách ấy. Việc ông được trao giải Nobel văn chương năm 2012 không chỉ đánh dấu một thành tựu cá nhân, mà còn mở ra những suy ngẫm về khả năng hội nhập toàn cầu của văn học phương Đông trên nền tảng chiều sâu truyền thống văn hóa.

Từ miền quê đến văn đàn thế giới

Mo Yan (莫言/Mạc Ngôn), tên thật là Guanmo Ye (管谟业/Quản Mô Nghiệp), sinh ngày 17 tháng 2 năm 1955 tại Cao Mật, tỉnh Sơn Đông. Xuất thân trong một gia đình nông dân, tuổi thơ của ông gắn liền với ruộng đồng và những biến động của nông thôn Trung Quốc thời hậu Cách mạng Văn hóa. Năm 1966, ông phải nghỉ học về quê lao động.

Sau đó làm công nhân hợp đồng, rồi nhập ngũ năm 1976. Chính môi trường quân đội đã mở ra cơ hội để ông tiếp cận văn chương một cách hệ thống. Năm 1984, ông thi đỗ vào Học viện Nghệ thuật Quân Giải phóng, chuyên ngành văn học.



"Sinh tử bì lao" của Mạc Ngôn (dịch nghĩa: Sống đọa thác đày).

Nguồn: Internet

Từ những truyện ngắn đầu tay đến các tác phẩm gây tiếng vang như *Cao lương đỏ* 红高粱, *Báu vật của đời* 丰乳肥臀, *Đàn hương hình* 檀香刑, ông từng bước khẳng định vị trí của mình. Năm 1988, bộ phim chuyển thể từ *Cao lương đỏ* do Trương Nghệ Mưu đạo diễn đã giành giải Gấu vàng tại Liên hoan phim quốc tế Berlin, đưa tên tuổi Mạc Ngôn vượt ra ngoài biên giới Trung Quốc.

Đối với nhiều học giả Á Đông, đây là tín hiệu cho thấy văn học phương Đông hoàn toàn có khả năng đối thoại ngang hàng với phương Tây khi biết khai thác sâu sắc bản sắc văn hóa của mình.

Sau khi đoạt giải Nobel văn chương năm 2012, ông tiếp tục khẳng định vai trò của mình trong đời sống học thuật và văn chương thông qua việc đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng khác nhau như giáo sư tại Đại học Sư phạm Bắc Kinh, Giám đốc Trung tâm Việt văn Quốc tế, giảng viên hướng dẫn nghiên cứu sinh tiến sĩ, giáo sư danh dự tại Đại học Hà Bắc, Phó Chủ tịch Hội Nhà văn Trung Quốc và Nghiên cứu viên của Viện Nghiên cứu Nghệ thuật Trung Quốc. Bên cạnh đó, ông còn tích cực tham gia các hoạt động nghiên cứu và giảng dạy, tiếp tục đóng góp cho sự phát triển của văn học đương đại.

Nền tảng tư tưởng trong *Sinh tử bì lao*

Trong cuộc trả lời phỏng vấn sau khi được công bố trao giải Nobel Văn chương, Mạc Ngôn từng giới thiệu tiểu thuyết *Sinh tử bì lao* 生死疲劳 (Sinh tử mỗi

mệt/Sống đọa thác đầy, 2006) như một tác phẩm tiêu biểu cho phong cách sáng tác của ông, nơi hội tụ những tìm tòi nghệ thuật và quan niệm văn chương sâu sắc. Điểm đặc sắc làm nên cấu trúc độc đáo của cuốn sách bắt nguồn từ một lần nhà văn tham quan ngôi chùa ở Thừa Đức, khi ông bắt gặp bức bích họa về lục đạo luân hồi 六道轮回. [2] Hình ảnh sáu nẻo luân hồi ấy đã trở thành điểm đột phá nghệ thuật, giúp ông thoát khỏi lối tự sự tuyến tính truyền thống để xây dựng một kết cấu tự sự phân mảnh nhưng giàu tính biểu tượng. Nhân vật trung tâm Ximen Nao 西门闹 (Tây Môn Náo) sau khi bị xử bắn trong cải cách ruộng đất, linh hồn liên tục trải qua sáu kiếp luân hồi: kiếp lừa, trâu, lợn, chó, khỉ và cuối cùng trở lại làm người. Dù hóa thân thành súc vật, ông vẫn không rời khỏi gia tộc và mảnh đất quê hương, qua đó chứng kiến nửa thế kỷ biến động dữ dội của nông thôn Trung Quốc dưới lăng kính vừa trào lộng vừa chua xót.



Hình mang tính minh họa. Nguồn: Internet

Cấu trúc luân hồi không chỉ là phương tiện tự sự độc đáo mà còn là sự thể hiện sinh động tư tưởng Phật giáo về vô thường và chúng sinh bình đẳng. Khi con người và động vật liên tục hoán đổi vị thế, ranh giới giữa người và vật bị xóa nhòa, phơi bày phần thú tính tiềm ẩn trong con người, đồng thời gợi lên cái nhìn từ bi đối với mọi loài.

Qua sáu kiếp sống, lòng oán hận trong Tây Môn Náo dần tan biến trước dòng chảy nghiệt ngã của lịch sử và nhân thế. Nhan đề *Sinh tử bì lao* được Mạc Ngôn lấy từ câu kinh trong *Phật thuyết Bát đại nhân giác kinh*: "Sinh tử mỗi một bắt nguồn từ tham dục; ít ham muốn thuận theo tự nhiên thì thân tâm tự tại" (生死疲劳□ 从贪欲起□ 少欲无为□ 身心自在 [3]). Câu kinh ấy như một minh triết xuyên suốt tác phẩm, lý giải mọi đau khổ, ràng buộc đều khởi phát từ lòng tham và chấp niệm.

Điều làm nên giá trị của *Sinh tử bì lao* không nằm ở việc truyền bá giáo lý, mà ở chỗ Mạc Ngôn đã khéo léo thế tục hóa tư tưởng Phật giáo thành một cấu trúc nghệ thuật sống động, để từ đó hiện thực lịch sử và triết lý nhân sinh giao hòa, tạo nên một bức tranh vừa bi tráng vừa thấm đẫm tinh thần nhân văn.

Nhìn lịch sử qua lăng kính luân hồi

Từ góc độ lý luận, có thể xem *Sinh tử bì lao* như một nỗ lực dung hòa giữa tự sự lịch sử và tư tưởng siêu hình. Nếu văn học hiện đại phương Tây thường đặt trọng tâm vào cá nhân và phân tích tâm lý, thì ở đây, Mạc Ngôn sử dụng vòng luân hồi như một mô hình triết học Á Đông để kiến tạo cấu trúc trần thuật và tái hiện tiến trình lịch sử nông thôn Trung Quốc nửa sau thế kỷ XX. Sinh tử không còn là một điểm kết thúc, mà trở thành chuỗi tiếp nối trong logic nhân - quả.

Quyền lực, lý tưởng, bạo lực hay thù hận đều vận hành trong vòng xoay ấy. Con người bị cuốn theo biến động của thời đại, song đồng thời cũng phải đối diện với “nghiệp lực” do chính mình tạo tác. Như vậy, lịch sử trong tác phẩm không đơn thuần là diễn tiến của các sự kiện chính trị - xã hội, mà là tương tác giữa cấu trúc quyền lực bên ngoài và chiều sâu đạo đức - tâm linh bên trong chủ thể.



Hình mang tính minh họa. Nguồn: Internet

Từ phương diện thi pháp, mô hình lục đạo luân hồi tạo nên một kết cấu vòng tròn, phá vỡ tuyến tính thời gian thông thường của tiểu thuyết hiện thực. Cách tổ chức này cho phép nhà văn triển khai cái nhìn đa điểm nhìn, đa thân phận, qua đó làm nổi bật tính tương đối của chân lý lịch sử và sự bất định của các giá trị. Lịch sử vì thế được nhìn không chỉ như tiến trình tiến bộ, mà còn như sự lặp lại, tái diễn và tự phản tỉnh.

Ở điểm này, có thể nhận thấy ảnh hưởng sâu đậm của văn hóa Phật giáo - nền tảng tư tưởng đã thấm thấu vào cấu trúc tinh thần của nhiều quốc gia Á Đông.

Đối với Việt Nam, nơi Phật giáo từng giữ vai trò quan trọng trong đời sống tư tưởng và văn học trung đại, cách nhìn lịch sử gắn với nhân quả, nghiệp báo và sự tuần hoàn cũng không xa lạ.

Việc đọc *Sinh tử bì lao* trong tương quan văn hóa khu vực mở ra khả năng đối thoại liên văn học, đồng thời góp phần nhận diện những mẫu số chung của văn học phương Đông trong bối cảnh toàn cầu hóa.

Liên hệ với văn học Việt Nam

Từ tiểu thuyết *Sinh tử bì lao* của Mạc Ngôn, có thể gợi mở một hướng liên hệ đáng suy nghĩ đối với văn học Việt Nam. Nếu tiểu thuyết *Sinh tử bì lao* cho thấy cách một nhà văn Trung Quốc đương đại vận dụng tư tưởng Phật giáo, đặc biệt là quan niệm lục đạo luân hồi và “không” như một mô hình tự sự lớn để lý giải lịch sử và thân phận con người, thì văn học Việt Nam cũng từng có một truyền

thống tương tự.

Vào thời đại Lý - Trần, Phật giáo giữ vị trí trung tâm trong đời sống tinh thần dân tộc [4]. Thơ thiền và trước tác của các vị thiền sư không chỉ mang tính tôn giáo mà còn định hình mỹ cảm và chiều sâu triết học cho văn học.

Bước sang thời hiện đại và đương đại, cùng với những chuyển biến của lịch sử xã hội, văn học Việt Nam chủ yếu tập trung vào hiện thực, vào con người trong các biến động cụ thể của thời đại.

Tư tưởng Phật giáo vì thế không còn đóng vai trò như một cấu trúc tư duy trung tâm của sáng tác, mà lui về tầng sâu văn hóa.

Chính ở điểm này, tác phẩm *Sinh tử bì lao* gợi ra một suy nghĩ đáng chú ý rằng khi nhà văn biết chuyển hóa truyền thống triết học bản địa thành một phương thức tự sự hiện đại, tác phẩm có thể đạt đến tầm vóc phổ quát. Luân hồi trong tiểu thuyết của Mạc Ngôn không chỉ là yếu tố huyền ảo, mà là cách nhìn lịch sử qua nhãn quan phương Đông - nơi sinh tử, quyền lực, khổ đau và nghiệp lực đan xen trong một vòng tuần hoàn.

Liên hệ với văn học Việt Nam ngày nay, vấn đề không phải là “trở lại” với Phật giáo theo nghĩa tôn giáo, mà là khả năng tái khai thác những trầm tích tư tưởng truyền thống như một nguồn năng lượng sáng tạo. Từ đó, văn học có thể vừa đối thoại với thế giới, vừa giữ được chiều sâu văn hóa của chính mình, điều mà trường hợp của Mạc Ngôn đã minh chứng một cách thuyết phục.

Lời kết

Từ trường hợp của *Sinh tử bì lao* có thể thấy rõ một khả năng đặc biệt của văn học phương Đông: biến chiều sâu triết học truyền thống thành động lực sáng tạo hiện đại. Ở Mạc Ngôn, tư tưởng Phật giáo không được trình bày như giáo lý, mà được “chuyển mã” thành cấu trúc tự sự, thành mô hình tư duy để nhìn lại lịch sử và thân phận con người. Chính sự kết hợp giữa hiện thực khốc liệt và lãng kính luân hồi đã tạo nên một tiểu thuyết vừa đậm bản sắc Á Đông, vừa có khả năng đối thoại toàn cầu. Việc ông được trao giải Nobel văn chương năm 2012 vì thế không chỉ là sự ghi nhận cá nhân, mà còn cho thấy khi văn học biết đào sâu trầm tích văn hóa của chính mình, nó có thể vượt qua ranh giới địa lý và ý thức hệ để chạm đến những vấn đề phổ quát của nhân loại.

Từ đó, vấn đề đặt ra đối với văn học Việt Nam không nằm ở sự mô phỏng hình thức, mà ở tinh thần sáng tạo: làm thế nào để những nguồn tư tưởng từng định hình bản sắc dân tộc, trong đó có Phật giáo được tái sinh trong những cấu trúc

nghệ thuật mới. Hội nhập không đồng nghĩa với hòa tan; hiện đại hóa không nhất thiết phải tách rời truyền thống. Ngược lại, chính khi truyền thống được ý thức như một chiều sâu sống động, văn học mới có thể đạt tới tầm vóc tư tưởng bền vững. Ở nghĩa ấy, đọc *Sinh tử bì lao* không chỉ là tiếp cận một tiểu thuyết lớn của Trung Quốc đương đại, mà còn là cơ hội để suy ngẫm về con đường phát triển của văn học Việt Nam trong không gian văn hóa toàn cầu ngày nay.

Tác giả: **Nguyễn Phước Tâm - Nguyễn Thị Sơn**

Đại học Trà Vinh

Chú thích:

[1] Tân văn Trung Quốc: <https://www.chinanews.com/cul/2012/12-09/4394027.shtml>

[2] Phật học: <http://www.xuefo.net/nr/article14/135207.html>

[3] Cục biên tập Đại tạng kinh Trung Hoa (2004), *Kinh Phật thuyết Bát đại nhân giác*, in trong *Đại tạng kinh Trung Hoa* (tập 24), Nxb Thư cục Trung Hoa - Bắc Kinh, tr.362

[4] Tạp chí Nghiên cứu Phật học: <https://tapchinghiencuuphathoc.vn/vai-tro-cua-phat-giao-trong-viec-xay-dung-quoc-gia-dai-viet-thoi-ly-tran.html>